

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 110 /2024/HS-ST  
Ngày: 08-4-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn

Ông Tô Văn Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Cao Tấn Ngoan- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D (tên gọi khác Nguyễn Văn C), sinh năm 1979, tại Thái Bình; ĐKKHKT: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Số A khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm thuê; cha Nguyễn Văn D1 và mẹ Nguyễn Thị T, có vợ tên Nguyễn Thị N và 02 người con (lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2013); tiền sự: Không;

Tiền án: Tại Bản án sơ thẩm số 185/2019/HSST, ngày 20/6/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố D) xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, nộp án phí ngày 10/9/2019, ngày 10/9/2019 nộp phạt 5.000.000 đồng, ngày 08/6/2020 nộp phạt 5.000.000 đồng, ngày 20/7/2023 nộp phạt 18.000.000 đồng.

Nhân thân:

+ Ngày 19/3/2003, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù, về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2007, tại Trại giam N3, tỉnh Ninh Bình và đóng án phí tháng 9/2006. Về khoảng bồi thường thiệt hại (số tiền 13.000 đồng, 01 nhẫn vàng 1/2 chỉ 9999 và 01 đôi dép da), Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình trả lại đơn yêu cầu thi hành án dân sự cho bị hại ngày 18/8/2008 (do Nguyễn Văn D không có tài sản để thi hành).

+ Ngày 04/9/2013, bị Công an phường A, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa giao quyết định cho bị cáo D.

Ngày 06/7/2023, có hành vi “Đánh bạc”, bị bắt giữ. Ngày 15/7/2023, D được trả tự do, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1991, tại Bến Tre; ĐKHKTT: Số B ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; chỗ ở: Bãi xe Vương Bảo L, thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 00/12; nghề nghiệp: Phụ xe; cha Nguyễn Văn Ú và mẹ Kim Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Ngày 06/7/2023, có hành vi “Đánh bạc”, bị bắt giữ. Ngày 15/7/2023, bị cáo P được trả tự do, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Trần Hà L1, sinh năm 1990, tại Nghệ An; ĐKHKTT: Xóm S, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số G đường số E, khu phố B, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Tài xế; cha Phạm Văn T1 và mẹ Trần Thị N1, có vợ tên Đậu Thị Y và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Ngày 06/7/2023, có hành vi “Đánh bạc”, bị bắt giữ. Ngày 15/7/2023, L1 được trả tự do, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Phạm Xuân T2, sinh năm 1986, tại Ninh Bình; ĐKHKTT: Xóm C, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Tài xế; cha Phạm Văn N2 và mẹ Bùi Thị T3; có vợ tên Trần Thị T4 và 02 người con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/4/2011, bị Đoàn Công an K, thị xã (nay là thành phố) D, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 06/7/2023, có hành vi “Đánh bạc”, bị bắt giữ. Ngày 15/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, khởi tố và tạm giam, đến ngày 03/8/2023, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

5. Đinh Xuân T5, sinh năm 1988, tại Ninh Bình; ĐKHKTT: Thôn Đ, xã N, Tp ., tỉnh Ninh Bình; dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tài xế; cha Đinh Văn T6 và mẹ Nguyễn Thị T7; có vợ tên Vũ Thị Lan A và người 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Ngày 06/7/2023, có hành vi “Đánh bạc”, bị bắt giữ. Ngày 15/7/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, khởi tố và tạm giam, đến ngày 03/8/2023, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Dương Mạnh T8. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 06/7/2023, bị cáo Nguyễn Văn P được 02 người nam (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ đến chơi bảo vệ (nơi bị cáo Nguyễn Văn D đang làm việc) tại bãi xe Thứ H1 cùng chơi bài liêng (với hình thức chơi: mỗi tụ ba lá bài, sấp là ba lá bài giống nhau, sảnh là ba lá bài liền nhau, phé là bài có hai lá giống nhau, lớn nhất là sấp, sau đó là sảnh, sau nữa là phé, sau nữa là tính điểm theo nút bài, sấp xì là to nhất, mỗi ván số tiền đặt từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, ai thắng thì cây sau được làm cái) thì bị cáo P đồng ý. Cùng lúc, bị cáo P sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để đánh bạc còn 02 người nam sử dụng số tiền đánh bạc không rõ. Lúc này, có 01 người lấy 01 bộ bài tây đã qua sử dụng trong chòi để chơi. Sau đó, bị cáo P và 02 người nam đánh bạc đến khoảng 03 giờ 00 cùng ngày (lúc này bị cáo P thắng được số tiền 1.380.000 đồng) thì 02 người nam nghỉ chơi và bỏ đi (bị cáo Nguyễn Văn D không chơi cùng bị cáo P và 02 người nam). Sau khi 02 người nam nghỉ chơi thì cùng lúc, bị cáo Phạm Xuân T2 vào chòi bảo vệ thì bị cáo P rủ bị cáo T2 chơi bài liêng tổ thì bị cáo T2 đồng ý. Lúc này, bị cáo P sử dụng số tiền là 1.800.000 đồng và tiền thắng của 02 người nam số tiền 1.380.000 đồng để đánh bạc với bị cáo T2; tiếp đó, bị cáo Trần Hà L1 vào chòi đánh bạc với bị cáo P và bị cáo T2; bị cáo Nguyễn Văn D cũng vào chòi tham gia đánh bạc, chơi khoảng 10 ván thì bị cáo D nghỉ. Khoảng 03 giờ 30 cùng ngày, bị cáo Đinh Xuân T5 vào chòi chơi cùng với các bị cáo P, T2 và L1 với hình thức chơi bài liêng tổ (chơi liêng có thêm thách đặt cược, đặt vào 20.000 đồng, người làm cái kêu trước và đặt thêm tiền, ai bài lớn thì theo và đặt thêm nhưng không quá số tiền là 300.000 đồng). Đến 04 giờ 20 phút ngày 06/7/2023, Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương bắt quả tang các bị cáo Phạm Xuân T2, Trần Hà L1, Đinh Xuân T5, Nguyễn Văn P đang tham gia đánh bạc với hình thức đánh bài liêng tổ thắng thua bằng tiền, tại Bãi xe Thứ H (thuộc Bãi xe Vương Bảo L) thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, đã thu giữ tang vật gồm: Số tiền 220.000 đồng tiền tang (tại vị trí ngồi của T2), 01 bộ bài tây đã qua sử dụng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn D2 cũng đầu thú đã tham gia đánh bạc với số tiền 360.000 đồng. Đồng thời, giao nộp số tiền 150.000 đồng. Quá trình điều tra, xác định các bị cáo tham gia đánh bạc, cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn P mang theo số tiền 1.800.000 đồng, sử dụng số tiền 1.800.000 đồng đánh bạc, chơi thua số tiền 360.000 đồng, lúc bị bắt thu giữ số tiền 1.440.000 đồng trong túi (thắng của 02 người nam chưa rõ nhân thân, lai lịch số tiền 1.380.000 đồng, tiền thắng này P cũng sử dụng đánh bạc và bị thua).

- Trần Hà L1 mang theo số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng đánh bạc, chơi thắng số tiền 410.000 đồng, lúc bị bắt thu giữ số tiền 2.410.000 đồng trong túi.

- Phạm Xuân T2 mang theo số tiền 2.400.000 đồng, sử dụng số tiền 2.400.000 đồng đánh bạc, chơi thắng số tiền 1.320.000 đồng, lúc bị bắt thu giữ số tiền 220.000 đồng tại vị trí ngồi; thu trong túi số tiền 3.500.000 đồng.

- Nguyễn Văn D mang theo số tiền 360.000 đồng, sử dụng số tiền 360.000 đồng đánh bạc, chơi thua số tiền 210.000 đồng, bị thu giữ số tiền 150.000 đồng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2 với bị can Nguyễn Văn D là 7.940.000 đồng.

- Đinh Xuân T5 mang theo số tiền 310.000 đồng, sử dụng số tiền 310.000 đồng đánh bạc, chơi thắng số tiền 220.000 đồng, lúc bị bắt thu giữ số tiền 530.000 đồng trong túi.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2 (gồm cả tiền 210.000 đồng D thua) với bị can Đinh Xuân T5 là 8.100.000 đồng.

\* Xử lý vật chứng:

- Tiền sử dụng đánh bạc 8.250.000 cần tịch thu Sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

\* Đối với 02 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đánh bạc với bị cáo Nguyễn Văn P, thua bị cáo P số tiền là 1.380.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

\* Đối với việc bị cáo Nguyễn Văn P đánh bạc với 02 người đàn ông chưa rõ nhân thân lai lịch, chưa rõ số tiền đánh bạc của 02 người này, chỉ xác định được số tiền đánh bạc của bị cáo P trong trường hợp này là 3.180.000 đồng, không đủ căn cứ xử lý thành một vụ án riêng.

\* Căn cứ Kết luận giám định số 768/KL-KTHS(ĐV) ngày 23/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Dấu vân tay in trên D3 bản, chỉ bản tên Nguyễn Văn D và D4 vân tay in trên D3 bản, chỉ bản tên Nguyễn Văn C là do cùng một người in ra.

\* Đối với việc bị cáo Nguyễn Văn D cho các bị cáo đánh bạc tại chòi bảo vệ và cùng đánh bạc tại chòi bảo vệ, với số tiền chưa đủ định lượng cấu thành tội Gá bạc, quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự (đồng phạm tội Đánh bạc đã được khởi tố).

\* Anh Nguyễn Trung T9, sinh năm 1986, HKTT: Số F đường D, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương là chủ Bãi xe Thứ H1 không biết các bị cáo đánh bạc tại Bãi xe của mình nên không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số: 101/CT-VKS-DA ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2 và Đinh Xuân T5 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- + Bị cáo T5 đề nghị mức hình phạt từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù;
- + Bị cáo P, L1, T2 đề nghị mức hình phạt từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù;
- + Bị cáo D đề nghị mức hình phạt từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Trong quá trình điều tra các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Người làm chứng không có ý kiến gì đối với Bản kết luận điều tra và Cáo trạng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra giải quyết vụ án, các bị cáo D, P, L1, T2, T5 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Tại phiên tòa, các bị cáo có mặt xác định đã nhận Cáo trạng trong thời hạn luật định và nội dung Cáo trạng đã nhận đúng như nội dung Cáo trạng Kiểm sát viên công bố tại phiên tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 00 đến 04 giờ 20 ngày 06/7/2023, tại Bãi xe Thứ H (thuộc Bãi xe Vương Bảo L) thuộc khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2, Nguyễn Văn D đánh bạc, hình thức chơi bài liêng với số tiền dùng để đánh bạc là 7.940.000 đồng; bị cáo D chơi được khoảng

10 ván thì nghỉ, sau đó bị cáo Đinh Xuân T5 vào chơi thay bị cáo D, như vậy, lúc này các bị cáo Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2, Đinh Xuân T5 đánh bạc, hình thức chơi bà liêng tổ với số tiền dùng để đánh bạc là 8.100.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2 và Đinh Xuân T5 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 101/CT-VKS-DS ngày 06 tháng 03 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng. Các bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi cùng đồng bọn đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào liêng tổ thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì tư lợi, giải trí không hợp pháp nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay tệ nạn cờ bạc trên địa bàn thành phố D diễn ra phổ biến, gây bức xúc cho dư luận và quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra xác định bị cáo Nguyễn Văn D có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo P, T2, L1, T5 không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo Dương P1, T2, L1, T5 thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị can P1, T2, L1, T5 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D khi bị Công an phường A bắt quả tang không có chơi Đánh bạc, nhưng sau đó bị cáo đầu thú về hành vi Đánh bạc trước đó của mình tại Công an phường nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo D có cha tên Nguyễn Văn D1 được nhà nước khen tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, có ông nội tên Nguyễn Văn O là liệt sĩ; còn bị cáo T2 có ông nội tên Phạm Văn T10 được Nhà nước khen tặng Huân chương chiến công hạng nhì nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân:

+ Bị cáo D: Ngày 19/3/2003, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù, về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2007, tại Trại giam N3, tỉnh Ninh Bình và đóng án phí tháng 9/2006. Về khoảng bồi thường thiệt hại (số tiền 13.000 đồng, 01 nhẫn vàng ½ chỉ 9999 và 01 đôi dép da), Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình trả lại đơn yêu cầu thi hành án dân sự cho bị hại ngày 18/8/2008 (do Nguyễn Văn D không có tài sản để thi hành). Ngày 04/9/2013, bị Công an phường A, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương

xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa giao quyết định cho bị cáo D.

+ Bị cáo T2: Ngày 17/4/2011, bị Đoàn Công an K, thị xã (nay là thành phố) D, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Các bị cáo P1, L1, T5 có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

Xét, các bị cáo P1, T2, L1, T5 tham gia đánh bạc lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo P1 trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, quá trình điều tra các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải, bản thân bị cáo L1, T5, T2 là tài xế lái xe Bắc Nam phải di chuyển thường xuyên. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tiền đối với các bị cáo P1, L1, T5, T2, cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bị cáo D đã từng bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, tái phạm nên cần xem xét trách nhiệm hình sự nặng hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo D có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, đầu thú, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa sai lầm của bản thân, cũng là cách giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng loại hình phạt tù đối với bị cáo D.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 8.250.000, là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về tội danh các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về xử lý vật chứng là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Về mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn P, Trần Hà L1, Phạm Xuân T2 và Đinh Xuân T5 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo Đinh Xuân T5 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Hủy Quyết định về việc bảo lãnh số: 02/2024/HSST-QĐBL ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Đinh Xuân T5.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 125/2024/HSST-LCĐKNCC ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

+ Xử phạt bị cáo Trần Hà L1 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 126/2024/HSST-LCĐKNCC ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Trần Hà L1.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T2 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Hủy Quyết định về việc bảo lãnh số: 01/2024/HSST-QĐBL ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Phạm Xuân T2.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D (tên gọi khác Nguyễn Văn C) 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 124/2024/HSST-LCĐKNCC ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi bị cáo Nguyễn Văn D (tên gọi khác Nguyễn Văn C) đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 8.250.000 đồng (Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; Lệnh thanh toán tiền mặt ngày 06/3/2024 và giấy nộp tiền ngày 06/3/2024).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn P, Lê Xuân L2, Phạm Xuân T2, Đinh Xuân T5 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- |                                  |   |
|----------------------------------|---|
| - Bị cáo;                        | 1 |
| - VKSND TP Dĩ An;                | 1 |
| - Công an TP Dĩ An;              | 2 |
| - Chi cục THADS TP Dĩ An;        | 1 |
| - Trại tạm giam CA tỉnh BD;      | 1 |
| - TAND tỉnh Bình Dương;          | 1 |
| - Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;    | 1 |
| - UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; | 1 |
| - Phòng PV 06 CA tỉnh BD;        | 1 |
| - Phòng PC 10 CA tỉnh BD;        | 1 |
| - Lưu: VT, HSVA.                 | 2 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Đào Thị Thu Vân**